

Bản án số: 78/2021/HS-ST  
Ngày: 22/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**  
**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Chu Hồng Thái.

2. Ông Nguyễn Quang Hợp.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Lã Thị Tiến, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên: TRẦN QUANG Q**, sinh ngày 04/9/1981;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ: 6/12; Nghề nghiệp: Làm chè. Bố: Trần Quang V, sinh năm 1957; Mẹ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1959. Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Vợ: Ma Thị D, sinh năm 1985; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2004. con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang tại ngoại tại địa phương nơi cư trú. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

\* **Người bị hại:** Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1984 và chị Trần Thị L, sinh năm 1984. Đều trú tại: xóm H, xã M, huyện Đại Từ, Thái Nguyên (*Có mặt tại phiên tòa*).

\* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** chị Ma Thị D, sinh năm 1985, trú tại: xóm H, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Có mặt tại phiên tòa*).

\* **Người làm chứng:** chị Lã Thị T, sinh năm 1977; chị Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1989. Đều trú quán: xóm H, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (*Đều vắng mặt tại phiên tòa*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/02/2021, sau khi ăn cơm uống rượu ở xã Phúc Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xong, Trần Quang Q về nhà gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1984, Trú tại xóm H, xã M, huyện Đại Từ, Thái Nguyên để đòi anh H trả cho Q tiền lãi năm 2020 và số tiền 9.600.000 đồng (Do Q cho anh H vay số tiền 20 triệu đồng từ năm 2018 đến nay H chưa trả hết cho Q tiền gốc và lãi). Khi Q điện thoại đòi tiền thì anh H nói với Q chỉ có 03 triệu đồng trả cho Q nhưng Q không đồng ý. Do bức tức việc anh H không trả tiền cho mình nên Q nảy sinh ý định sang nhà anh H đập phá tài sản của nhà anh H. Q điều khiển xe mô tô BKS 20G1-xxxxx (là xe mô tô của chị Ma Thị D, sinh năm 1984, trú tại: xóm H, xã M, huyện Đại Từ, vợ của Q) đến nhà anh H. Khi đến nhà anh H, Q thấy cổng nhà không khóa, Q Dng xe mô tô trước cổng rồi mở cửa cổng đi vào bên trong nhà anh H. Q quan sát thấy trong nhà anh H có kê một chiếc tủ gỗ sát chân cầu thang. Trên tủ gỗ có 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, màu đen loại 50 inch kê ở chính giữa tủ. Phía bên phải cạnh tủ gỗ có 02 chiếc loa thùng, màu đen nhãn hiệu JBL xếp chồng lên nhau. Q liền đi ra ngoài góc sân bên phải nhà anh H (hướng từ cửa chính ra ngoài) thì thấy 03 viên gạch màu đỏ, loại gạch đất nung kích thước (20x9x5,5 cm). Q dùng tay phải cầm 01 viên gạch mang vào đập 03 nhát vào màn hình ti vi làm ti vi bị thủng 03 lỗ giữa màn hình rồi Q vứt viên gạch dưới nền phòng khách nhà anh H. Sau đó Q tiếp tục dùng hai tay bê 01 chiếc loa thùng màu đen, nhãn hiệu JBL ở phía trên đứng ở trên hè vứt xuống sân nhà anh H. Q tiếp tục đi ra sân thì thấy 01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Lead, sơn màu trắng, BKS 20F1-282.89 (là xe mô tô của nhà anh H) Dng tại lán sao chè. Q dùng tay đẩy làm chiếc xe bị đổ nghiêng sang trái. Sau khi đập phá tài sản của nhà anh H xong, Q điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về đến nhà chị Lã Thị T, sinh năm 1977 (người cùng xóm với Q), Q thấy chị Trần Thị L, sinh năm 1984, (là vợ anh H) đang ngồi ăn cơm cùng gia đình chị T. Q nói với mọi người trong nhà chị T là “*Bảo anh H về nhà mà nhận lấy hậu quả*” rồi Q đi về nhà.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, anh H về nhà thấy tài sản của gia đình bị hủy hoại nên đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã M, huyện Đại Từ đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc ti vi nhãn hiệu SAMSUNG, loại 50 inch và 01 loa âm thanh, loại loa thùng, nhãn hiệu JBL. Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đại Từ kết luận: Tại thời điểm ngày 10/02/2021:

+ Xác định giá trị 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu SAMSUNG, loại 50 inch, màn hình phẳng, màu đen, mua mới năm 2018. Màn hình ti vi có 03 (ba) lỗ thủng, nứt vỡ, ti vi không còn hoạt động được là: 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Xác định giá trị phần sửa chữa 01 (một) loa âm thanh nhãn hiệu JBL, chiếc loa treble phía trên có vùng vỡ nắp nhựa bên ngoài của loa, kích thước vùng vỡ (18x11) cm, củ treble bị tách rời ra khỏi phần nắp nhựa của loa treble là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Ngày 31/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ đã trả lại 01 chiếc ti vi và 01 chiếc loa nêu trên cho anh Nguyễn Thế H quản lý sử dụng.

- 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 01 viên gạch bằng đất nung, kích thước (20x9x5,5cm) đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H và Q đã tự nguyện thỏa thuận với nhau xong và không có đề nghị gì khác.

*Tại bản cáo trạng số 74/CT - VKSĐT ngày 23/6/2021*, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Quang Q về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ Q công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Q và đề nghị HĐXX Tuyên bố: bị cáo Trần Quang Q phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”. Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: bị cáo Trần Quang Q mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

*Trong phần tranh luận*: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, xin giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa*, bị hại xác nhận việc bồi thường dân sự giữa các bên đã được tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại, người có QLNVLQ ...

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ

quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Quang Q khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/02/2021 tại nhà anh Nguyễn Thế H thuộc xóm H, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, do bức tức vì trước đó có cho anh H vay tiền nhưng đòi không trả, Trần Quang Q đã thực hiện hành vi dùng 01 viên gạch đất nung đập 03 nhát làm thủng màn hình ti vi nhãn hiệu Samsung, loại 50inch khiến ti vi không sử dụng được và làm hư hỏng chiếc loa nhãn hiệu JBL của nhà anh H gây thiệt hại tổng giá trị tài sản như kết quả định giá tài sản là 8.800.000 đồng.

Bị cáo Trần Quang Q là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo biết rõ việc hủy hoại tài sản của gia đình anh Nguyễn Thế H như trên là vi phạm pháp luật, nhưng do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Nội dung khoản 1 Điều 178 BLHS quy định:

*“1. Người nào hủy hoại ... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*

Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Cụ thể trong vụ án này, Trần Quang Q đã có hành vi trực tiếp dùng 01 viên gạch đất nung đập 03 nhát làm thủng màn hình ti vi nhãn hiệu Samsung, loại 50inch khiến ti vi không sử dụng được và làm hư hỏng chiếc loa nhãn hiệu JBL của nhà anh H gây thiệt hại tổng giá trị tài sản là 8.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sửa chữa, khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh Nguyễn Thế H. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo được sinh ra và lớn lên trong gia đình lao động; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; được gia đình nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức đối với các việc làm đúng sai nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân trong việc cho vay mượn tài sản và do coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[6]. Về hình phạt: Bị cáo Trần Quang Q là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ và coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân trong việc vay mượn tài sản bị cáo đã có hành vi hủy hoại tài sản của người khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh trật tự tại địa phương với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần thiết phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc mới đủ điều kiện dẫn dắt giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình HĐXX cần cân nhắc, xem xét một cách toàn diện, đến yếu tố lỗi của người bị hại trong việc vay mượn tài sản nhưng không thực hiện được đầy đủ nghĩa vụ trả nợ để có mức hình phạt cho phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố xác định tổng thiệt hại bị cáo Q gây ra đối với gia đình anh H là: 8.800.000 đồng. Đến nay các bên đã tự thỏa thuận khắc phục, sửa chữa và bồi thường cho nhau xong. Tại phiên tòa không còn phát sinh yêu cầu nào khác, HĐXX không xem xét.

[8]. Về vật chứng:

+ 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu SAMSUNG, loại 50 inch, màn hình phẳng, màu đen, mua mới năm 2018. Màn hình ti vi có 03 (ba) lỗ thủng, nứt vỡ, ti vi không còn hoạt động được là: 8.500.000 đồng; 01 (một) loa âm thanh nhãn hiệu JBL, chiếc loa treble phía trên có vùng vỡ nắp nhựa bên ngoài của loa, kích thước vùng vỡ (18x11) cm, củ treble bị tách rời ra khỏi phần nắp nhựa của loa treble là: 300.000 đồng. Ngày 31/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ đã trả lại cho anh Nguyễn Thế H quản lý sử dụng.

+ Chiếc xe mô tô của chị Ma Thị D, sinh năm 1984, trú tại: xóm H, xã M, huyện Đại Từ. Bị cáo Q sử dụng làm phương tiện để đi đến gia đình anh H hủy hoại tài sản. Quá trình Q sử dụng xe chị D không biết nên cơ quan điều tra không thu giữ, vì vậy không có thiệt hại xảy ra.

+ 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 01 viên gạch bằng đất nung, kích thước (20x9x5,5cm). Đây là công cụ bị cáo sử dụng để hủy hoại tài sản của gia đình anh Nguyễn Thế H, cần được tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** bị cáo **Trần Quang Q** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

**Xử phạt:** bị cáo **Trần Quang Q 12 (mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án. Trường hợp bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội mới thì tùy trường hợp Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

\* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu và tiêu hủy 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu A, bên trong chứa 01 viên gạch bằng đất nung, kích thước (20 x 9 x 5,5cm).

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 65/QĐ-VKS ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).*

\* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quang Q phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

**Án** xử công khai sơ thẩm. Báo cho bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- UBND xã M, Đại Từ;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Kiên**